

Số: 232/KH-MNKL

Ka Long, ngày 02 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH Thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Thực hiện công văn số 394/HD-PGDĐT ngày 12/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) thành phố Móng Cái về việc “Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non (GDMN) năm học 2024-2025”;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương. Trường mầm non Ka Long xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

A. PHẦN THỨ NHẤT

DÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Phát triển nhóm lớp, huy động trẻ ra lớp.

- Tổng số nhóm lớp: 17 nhóm lớp. Trong đó: Nhà trẻ 03; mẫu giáo 14 lớp (05 lớp mG 3-4 tuổi, 05 lớp MG 4-5 tuổi; 04 lớp Mg 5-6 tuổi)

- Tổng số trẻ huy động: $524/637=82,3\%$ (tăng 0,2% so với kế hoạch, tăng 7,8% so với đầu năm học, tăng 0,4% so với cùng kỳ), cụ thể

+ Trẻ nhà trẻ: $85/186$ đạt 45.7% (vượt 0.7% so với kế hoạch đề ra);

+Trẻ mẫu giáo: $439/447$ đạt tỷ lệ 98.2%, trong đó (MG 3-4 tuổi $136/143=95,1\%$; MG 4-5 tuổi: $135/140=96,4\%$; mẫu giáo 5 tuổi: $168/168$, đạt 100%. Số trẻ ra lớp tăng 0,4% so với cùng kỳ và tăng 8,1% so với đầu năm học).

2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

2.1. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về mọi mặt.

- $524/524$ đạt 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định.

- Kết quả: Trẻ phát triển bình thường $517/520=99.4\%$, tỷ lệ trẻ thừa cân $3/520=0,6\%$, không có trẻ suy dinh dưỡng cả thể nhẹ cân và thấp còi;

2.2. Chất lượng giáo dục

- $519/524$ đạt 90% trẻ đạt được các mặt phát triển theo lĩnh vực

- + Nhà trẻ: 83/85 đạt 97.6%
- + Mẫu giáo: 436/439 đạt 99.3%
 - Tỷ lệ trẻ đạt “Bé giỏi- Bé ngoan đạt $295/524 = 56.3\%$
 - “Bé chăm- Bé ngoan $229/524 = 43.7\%$ %
- $168/168 = 100\%$ trẻ mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN.
- Tỷ lệ chuyên cần toàn trường đạt 93,15%

3. Đội ngũ

- Tổng số Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường: 58 người (QL 03 đ/c; GV MN36; 19 giáo viên, nhân viên khác (01 kế toán, 01 y tế, 01 giáo viên tiếng anh, 02 bảo vệ, 02 vệ sinh, 09 cấp dưỡng; 03 nhân viên phụ khác).
- Kết quả đánh giá chuẩn: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: Xếp loại tốt: 03/03 đ/c = 100%; GVMN: Xếp loại tốt 19/36 = 52.8%; khá 13/36 = 36.1%; trung bình: 4/36=11.1%.
- Kết quả đánh CBGVNV cuối năm học: Ban giám hiệu: Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 03/03 đ/c= 100 %; Giáo viên, nhân viên: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 13/70 đ/c = 18,6 %; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 57/70 đ/c = 81,4 %.

4. Công tác khác

- Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua
- Kết nạp được 03 đảng viên, Chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Thực hiện tốt công tác kiểm tra đánh giá theo kế hoạch đã đề ra.
- Thi đua khen thưởng:
 - + Tập thể đạt danh hiệu Tập thể LĐTT, được Sở GD&ĐT tặng giấy khen “Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Đổi mới ssangs tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” năm học 2023-2024 (Theo Quyết định số 991/QĐ-SGDĐT ngày 19/8/2024 của Sở GD&ĐT).
 - + Trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và đạt kiểm định cấp độ 2 vào tháng 7 năm 2024.
 - + Đạt phổ cập trẻ 5 tuổi và được công nhận “Trường học an toàn phòng tránh tai nạn thương tích”.
 - + 01 đ/c được Sở GD tặng giấy khen có thành tích trong Phong trào thi đua NH 2023-2024
 - + 05 đ/c được HĐQT công nhận “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở”.
 - + 36 đ/c được HĐQT công nhận “Lao động tiên tiến”.
 - + 02 đ/c GV giáo viên đạt: Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.
 - + 01 đ/c được UBND thành phố tặng giấy khen

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm.

- Nhà trường đã chỉ đạo tới 100% giáo viên các nhóm, lớp thực hiện tốt kế hoạch năm học đã đề ra theo hướng giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, ứng dụng PPGD tiên tiến Steam, Montessori trong các HĐ giáo dục trẻ, chú trọng đến công tác “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” gắn kết với

việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025*”. Tăng cường cho trẻ được thực hành trải nghiệm và tham gia các hoạt động dã ngoại...

- 100% GV các nhóm lớp thực hiện tốt công tác tuyên truyền phối kết hợp với PH về việc chăm sóc trẻ ở trường và ở gia đình, đảm bảo tuyệt đối công tác VSDD&ATTP, vệ sinh môi trường và vệ sinh cá nhân trẻ. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh. Đảm bảo tuyệt đối an toàn về tính mạng cho trẻ khi ở nhà cũng như ở trường, trong năm học toàn trường không để xảy ra trường hợp trẻ nào bị ngộ độc thực phẩm và tai nạn thương tích trong nhà trường.

- Công tác tham mưu, chỉ đạo của nhà trường được thực hiện kịp thời và đạt hiệu quả cao.

- Cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi cơ bản đảm bảo các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà trường.

- Công tác tuyên truyền được quan tâm thực hiện, tạo cho cảnh quan các trường ngày thêm xanh, sạch, đẹp.

- Chế độ chính sách cho cán bộ giáo viên, nhân viên và trẻ luôn đảm bảo theo quy định hiện hành.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, trách nhiệm, có nhiều nỗ lực, cố gắng, khắc phục, vượt khó trong thực hiện nhiệm vụ, công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ được đặc biệt quan tâm, chất lượng đội ngũ được nâng lên rõ rệt.

2. Một số hạn chế và nguyên nhân.

2.1. Hạn chế

- Tỷ lệ giáo viên chưa đạt chuẩn theo quy định cao, cụ thể $12/36=33,3\%$

- Một số giáo viên cao tuổi, nên việc tiếp thu chương trình giáo dục mầm non và tiếp cận với PPGD tiên tiến còn nhiều hạn chế, việc cập nhật CNTT còn khó khăn. Một số giáo viên trẻ mới ra trường chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ và hạn chế trong công tác ứng dụng CNTT, kỹ năng sư phạm còn hạn chế vậy cũng ảnh hưởng đến chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ của trường

2.2. Nguyên nhân

- 11 giáo viên chưa đạt chuẩn do mới đăng ký tham gia học nâng chuẩn, dự kiến học trong tháng 7/2026 hoàn thành (có 10 giáo viên đã đăng ký học đại học, 01 giáo viên về hưu)

- Một số giáo viên đã có tuổi nên tiếp cận phương pháp giáo dục mới chậm, ngại đổi mới, một số giáo viên trẻ kinh nghiệm chăm sóc giáo dục trẻ con non.

B. PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, NĂM HỌC 2024-2025

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm chung

Trường Mầm non Ka Long được đầu tư xây dựng dưới loại hình tư thực, trường được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 01/6/2016 theo Quyết định số 2036/QĐ-UB ngày 27 tháng 5 năm 2016 của UBND thành phố Móng Cái. Trường tọa lạc tại khu 2, phố Lê Hữu Trác, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Tổng diện tích là 4.910,5 m², trong đó tổng diện tích phòng học là 1805,0m², diện tích sân chơi là 3.105,5 m². Trường có 17 phòng học và 02 phòng chức năng cùng với hệ thống trang thiết bị đồng bộ, hiện đại đáp ứng cho công tác chăm sóc, giáo dục trẻ theo yêu cầu.

Từ năm học 2016 đến nay, nhà trường được công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc nhiều năm liền. Trường đã vinh dự được UBND tỉnh tặng bằng khen vào năm học: 2022-2023; Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc đã có thành tích xuất sắc trong công tác và phong trào thi đua năm học 2021-2022, 2022-2023. Trường đạt kiểm định chất lượng GD mức độ 2, đạt chuẩn quốc gia mức độ I vào tháng 11/2018 được công nhận lại tháng 7/2024 vào và Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ II.

2. Thuận lợi

- Trường chỉ có một trụ sở chính nằm tại trung tâm phường, đảm bảo gần khu dân cư nên rất thuận lợi cho việc thu hút học sinh.

- Năm học 2024- 2025, nhà trường vẫn giữ vững các tiêu chí trường Mầm non chuẩn quốc gia mức I nên có đầy đủ CSVCS với các trang thiết bị phục vụ trẻ trong mọi hoạt động là điều kiện thuận lợi để nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Số trẻ/lớp đảm bảo theo quy định của điều lệ trường mầm non.

- Trường có khuôn viên rộng, đẹp, sân vườn được quy hoạch gọn gàng, khoa học, không gian xanh mát, yên tĩnh, sạch sẽ, không khí trong lành nên thuận lợi cho việc xây dựng một môi trường xanh - an toàn - hạnh phúc.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ số lượng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, tập thể sư phạm đoàn kết, mọi thành viên đều thân thiện, làm việc tâm huyết, luôn nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

- Trường luôn được Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố chỉ đạo sâu sát hoạt động chuyên môn, quan tâm, tư vấn, tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Bên cạnh đó trường còn được cấp ủy đảng, chính quyền địa phương quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho mọi hoạt động.

- Có sự phối hợp, cộng tác tốt của Ban đại diện cha mẹ học sinh. Phụ huynh học sinh luôn nhiệt tình ủng hộ mọi phong trào, mọi hoạt động của nhà trường, luôn sẵn sàng phối hợp với nhà trường trong việc thống nhất các biện pháp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

3. Khó khăn

- $11/37 = 29,7\%$ giáo viên có trình độ trung cấp GDMN.
- Kinh nghiệm nghề nghiệp của một số giáo viên, nhân viên còn hạn chế, chưa mạnh dạn đổi mới sáng tạo phương pháp trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ góp phần nâng cao chất lượng về mọi mặt.
- Một số giáo viên chưa dành nhiều thời gian để nghiên cứu thêm tài liệu, ý thức tự bồi dưỡng chưa cao.
- Trong năm học, một số giáo viên đang nghỉ chế độ thai sản, nhiều giáo viên đang nuôi con nhỏ, hay ốm đau nên công tác phân công nhân sự của trường cũng gặp khó khăn.
- Một số phụ huynh chưa quan tâm đến việc học của trẻ nên thường xuyên cho trẻ đi học muộn, sự tương tác của phụ huynh với giáo viên qua các nhóm chưa nhiều.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆU VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ chung

Năm học 2024 - 2025 thực hiện chủ đề: “Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”, trường Mầm non Ka Long tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

- (1). Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong nhà trường; quản trị trường học đảm bảo dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục tại đơn vị.
- (2). Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới.
- (3). Thực hiện công tác rà soát sắp xếp trường lớp, quy hoạch mạng lưới cơ trường, lớp theo quy định, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH); thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).
- (4). Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới; tham mưu xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để bảo đảm đủ giáo viên (GV) theo quy định; triển khai hiệu quả công tác đánh giá, bồi dưỡng CBQL, GVMN theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.
- (5). Phối hợp tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành và triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; tăng cường đầu tư các nguồn lực và thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục đảm bảo các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.
- (6). Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non ở khu vực khu công nghiệp (KCN), người dân tộc thiểu số (DTTS), người sống ở miền núi, vùng có điều kiện KTXH khó khăn.

(7). Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về GDMN; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CĐS) trong nhà trường.

(8). Triển khai các kế hoạch, đề án, chính sách phát triển giáo dục mầm non do các cấp ban hành; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án, Kế hoạch, Chương trình phát triển GDMN giai đoạn I trong năm 2025.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

2.1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

2.1.1. Chỉ tiêu.

- 100% các văn bản quy định chế độ, chính sách đối với giáo dục mầm non được phổ biến, công khai để CBGVNV và phụ huynh trong toàn trường nắm được

- 100% CBGVNV và học sinh được đủ điều kiện được hưởng các chế độ chính sách theo đúng quy định.

- 100% các khoản thu, chi và công tác quản lý tài chính, tài sản, đảm bảo thực hiện đúng theo quy định và được công khai.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường thực hiện tốt các quy định của pháp luật, chủ trương của Đảng và Nhà nước liên quan đến quản lý GDMN, các chế độ chính sách theo quy định và các nội quy, quy chế của nhà trường

- 100% CBGVNV và các thành viên trong nhà trường trường được bố trí vị trí việc làm, được trao quyền đúng chuyên môn, hợp lý, gắn với trách nhiệm giải trình trước xã hội, nhà trường, PGD và cha mẹ trẻ.

- Các kế hoạch và các hoạt động trong nhà trường đều được công khai theo quy định.

- Các hoạt động trong nhà trường được cấp trên kiểm tra đều đạt loại từ khá trở lên. Phần đầu đạt các chỉ tiêu và hoàn thành đúng tiến độ trong kế hoạch phát triển nhà trường năm học 2024- 2025.

2.1.2. Giải pháp

a. Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN.

- Nhà trường thực hiện công khai các văn bản quy định về chế độ, chính sách đối với giáo dục mầm non bằng hình thức treo lên bảng tin của trường hoặc phổ biến tại các cuộc họp hội đồng và họp phụ huynh, các zalo trường, nhóm lớp để CBGVNV và phụ huynh trong toàn trường nắm được. Cụ thể: Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025; Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022; Quyết định số 3456/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án phát triển giáo dục mầm non tư thục giai đoạn 2023-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 phê duyệt Đề án “Phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018- 2025”; Công văn số 428/UBND-VHXXH ngày

23/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh V/v đảm bảo các điều kiện ăn ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông; Công văn Số 1780/UBND-VHXXH ngày 04/7/2024 Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh V/v Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về Đổi mới giáo dục mầm non đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”...

- Nhà trường tổ chức cho phụ huynh thỏa thuận các khoản thu chi đầu năm học, thông báo và hướng dẫn cho phụ huynh có con em thuộc đối tượng hưởng chính sách, nộp hồ sơ đề nghị về nhà trường, để xét duyệt thẩm định và lập danh sách gửi Phòng GD&ĐT phê duyệt.

- Thực hiện đúng, đủ, đúng, kịp thời chính sách cho CBGVNV, các quy định về quản lý tài chính, các quy định theo, quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục.

b. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý trong cấp học GDMN theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình

- Đảm bảo thực hiện đúng các quy định trong công tác quản lý, quản trị nhà trường theo Nghị định 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính Phủ. Chỉ đạo CBGVNV thực hiện nghiêm túc các nội quy, quy chế quy định của trường và ngành, các quy định về đạo đức, văn hóa giao tiếp của người cán bộ, công chức, viên chức; sử dụng hiệu quả thời gian làm việc, không làm việc riêng trong giờ làm việc.

- Phổ biến tới CBGVNV trong toàn trường các quy định của pháp luật, chủ trương của Đảng và Nhà nước liên quan đến quản lý GDMN và các văn bản quy định chế độ, chính sách đối với giáo dục mầm non.

- Rà soát chức năng, vị trí, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của nhà trường để điều chỉnh, bố trí vị trí việc làm đúng quy định. Xây dựng quy chế làm việc, đảm bảo thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của nhà trường theo đúng quy định.

- Trao quyền cho CBGVNV thực hiện nhiệm vụ theo đúng chuyên môn hợp lý. Giao việc chịu trách nhiệm trước xã hội, nhà trường, PGD và cha mẹ trẻ cho từng bộ phận cụ thể.

- Chỉ đạo CBGVNV thực hiện công khai đầy các nhiệm vụ, hoạt động trong nhà trường theo quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ GD&ĐT.

- Rà soát chỉ tiêu chưa hoàn thành trong chiến lược phát triển nhà trường để đưa vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học. Thống kê các nội dung của kế hoạch cải tiến chất lượng trong tất cả các tiêu chí.

- BGH phối hợp với BCH công đoàn xây dựng, ban hành các quy định, nội quy, quy chế của nhà trường về văn hóa công sở; Xây dựng các quy định về việc giữ gìn nhà trường văn minh, hiện đại, xanh, sạch, đẹp. Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng, bám sát các nhiệm vụ nhà trường để thu hút, tập hợp sự tham gia đồng đảo của đội ngũ công chức, viên chức, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Sử dụng và lưu trữ hệ thống hồ sơ sổ sách, văn bản đúng quy định, hiệu quả. Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động của nhà trường

2.2. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

2.2.1. Chỉ tiêu (Kèm theo phụ lục 2,3).

a) Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

- 100% các lớp đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất, tinh thần cho trẻ, không để xảy ra tai nạn thương tích trong nhà trường; các lớp có môi trường sạch, đẹp, an toàn, phòng chống bạo hành, bạo lực, xâm hại trẻ em...

- Không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường trường học, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non.

- 100% các lớp có bảng tuyên truyền niêm yết các bài viết về cách phòng chống thiên tai và cách phòng chống các dịch bệnh cho trẻ.

- 100% CBGVNV thực hiện tốt bộ Quy tắc ứng xử.

- Phân đầu xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích xếp loại: Đạt.

b) Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em:

- 100% trẻ được ăn tại trường; Calo trung bình nhà trẻ 620–651 Kcalo/trẻ/ngày; mẫu giáo 680-726 Kcalo/trẻ/ngày;

- Chế độ ăn cân đối dưỡng chất, đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi và mô hình bữa ăn học đường, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo khuyến nghị quy định trong Chương trình GDMN.

- Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm, thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong bếp ăn.

- 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; phân đầu tỷ lệ trẻ ở kênh bình thường từ 99% trở lên; không có trẻ suy sinh dưỡng, thấp còi; tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì được khống chế, cụ thể: Trẻ phát triển bình thường đầu năm $572/577 = 99,1\%$; Cuối năm: $582/585$ đạt tỷ lệ $99,5\%$; %, tăng $0,4\%$ so với đầu năm; Tỷ lệ trẻ thừa cân: Đầu năm $5/577 = 0,9\%$; (2) Cuối năm phân đầu giảm còn: $3/585 = 0.5\%$, giảm $0,4$ so với đầu năm.

- Trên 92% trẻ có nề nếp vệ sinh cá nhân, lao động tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.

- Bếp ăn đảm bảo các điều kiện về nguồn nước sạch, sắp xếp sử dụng đảm bảo quy trình bếp 1 chiều, có ký kết hợp đồng cung cấp thực phẩm đảm bảo VSATTP; thực hiện Đề án “Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ mầm non”.

- 100% CBNV tham gia tập huấn kỹ thuật an toàn thực phẩm.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ít nhất 1 lần/1 năm học.

- Phân đầu y tế học đường được kiểm tra xếp loại: Tốt

c. Đổi mới các hoạt động giáo dục:

- 100% kế hoạch giáo dục của các tổ, các lớp xây dựng chương trình GDMN 35 tuần theo quy định, có triển khai phát triển và nâng cao các mục tiêu của lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội. Phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ.

- 100% nhóm, lớp mẫu giáo ứng dụng phương pháp giáo dục Steam, dạy học theo dự án; 04 nhóm lớp ở các độ tuổi ứng dụng phương pháp giáo dục Montessori phương trong các hoạt động giáo dục.

- 100% nhóm, lớp xây dựng môi trường môi trường lớp học và thực hiện tốt việc đổi mới, cải tiến hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua thực hành, trải nghiệm vui chơi lấy trẻ làm trung tâm để nâng cao chất lượng giáo dục.

- 100% nhóm, lớp thực hiện đúng, đủ chương giáo dục chính khóa và các hoạt động ngoại khóa theo quy định.

- 100% nhóm, lớp tổ chức các hoạt động giao lưu, lao động, thăm quan trải nghiệm, thể thao, các trò chơi dân gian hoặc lao động vườn trường ngoài thiên nhiên, hoạt động tại các phòng chức năng, các khu vực trong trường.

- 100% các lớp được giao nhiệm vụ tổ chức chuyên đề tại trường thực hiện chất lượng tốt, hiệu quả cao.

- 97% trở lên trẻ mạnh dạn, tích cực, hứng thú tham gia hoạt động, tự tin trình bày ý kiến của mình và thực hiện lối sống thân thiện, văn minh, thanh lịch.

- Trẻ dưới 5 tuổi được đánh giá và theo dõi sự phát triển theo các lĩnh vực ở mỗi độ tuổi đạt: đạt từ 90-96% (4 tuổi đạt từ 96-98%, 3 tuổi đạt 95- 96%, NT đạt từ 90 đến 95%).

- 100% trẻ 5T được thực hiện đánh giá theo bộ chuẩn và đạt chỉ số 98% trở lên.

- Tỷ lệ chuyên cần đạt từ 93-96%: Nhà trẻ 90% trở lên, mẫu giáo 93% trở lên, 5 tuổi đạt 95% trở lên.

- Phân đầu 35-40% học sinh mẫu giáo tham gia học lớp ngoại khóa tiếng anh theo quy định tại Thông tư 50/2020/TT-BGDĐT V/v Ban hành chương trình làm quen với tiếng anh cho trẻ mẫu giáo.

-100% trẻ khuyết tật hoà nhập (nếu có) có đầy đủ hồ sơ, có kế hoạch dạy phù hợp, được quan tâm và chăm sóc, không phân biệt đối xử.

** Xây dựng các lớp điểm trong năm học:*

- Lớp điểm ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến Montessori: Nhà trẻ C, MG 3 tuổi D, MG 4 tuổi E, MG 5 tuổi E

** Tổ chức các chuyên đề*

- Cấp trường: Chuyên đề PTNT độ tuổi 4 và 5 tuổi (Tháng 12, tháng 1), PTNN- 3 tuổi (Tháng 2), PTTCKNXH- 2 tuổi (tháng 3

- Tổ chức các chuyên đề cấp tổ của các độ tuổi.

** Tổ chức hội thi, lễ hội, hoạt động ngoại khoá*

- Các hoạt động lễ hội trong năm: “Ngày hội bé đến trường” (tháng 9); “Vui hội trăng rằm” (tháng 9) “Văn nghệ chào mừng 20/11” (tháng 11), Thi chiến sĩ tài năng”(Tháng 12); Tổ chức “Lễ hội Mùa Xuân của Bé” (tháng 2); “Lễ hội bốn mùa” (Tháng 3); Tổ chức lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi (tháng 5); Tổ chức Tổng kết và Vui Tết thiếu nhi 1/6 (tháng 5); Sinh nhật...

- Các hội thi: Hội thi Little English Stars (Những ngôi sao tiếng Anh nhí); Rung chuông vàng; Trang Nguyên nhí

** Các hoạt động thăm quan già ngoại, trải nghiệm:*

- Thăm quan Các cơ sở sản xuất cơ khí, làm nghề mộc, công trình xây dựng tại địa phương (tháng 12/2024), thăm quan cánh đồng lúa (tháng 12/2024), thăm quan đình, chùa, (tháng 1/2025) cửa hàng tạp hoá (tháng 2/2025), thăm quan Nông trại (tháng 3/2025), trường Tiểu học (tháng 5/2025)...với hình thức tổ chức đi thăm quan theo khối lớp...

- Hoạt động trải nghiệm: “Thành phố hương nghiệp”; “Bé làm đầu bếp”; “Chiến sĩ tí hon”; “Truy tìm kho báu thiên nhiên”; “Trại hè xanh”; “Cuộc phiêu lưu của các bác nông dân nhí”; “Lễ hội sắc màu”; “Khám phá đại dương xanh”...

- Tiếp tục thực hiệu quả công tác phối hợp, hỗ trợ trong việc thực hiện Chương trình GDMN giữa trường Mầm non Ka Long và trường Mầm non Quảng Nghĩa.

2.2.2. Giải pháp:

a. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ: Nghị định 80/NĐ-CP, ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT, ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12 /2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT; Công văn số 1773/BGDĐT-GDCTCTHSSV ngày 16/4/2024 về việc tăng cường bảo đảm công tác an toàn trường học và Quy chế nuôi dạy trẻ tới 100% CBGVNV trong toàn trường.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ trong đảm bảo quyền trẻ em, nhằm ngăn ngừa vi phạm và xâm hại quyền trẻ em, xây dựng kế hoạch trường học hạnh phúc, xây dựng lại bộ quy tắc ứng xử.

- Tổ chức cho CBGVNV cam kết thực hiện bộ quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT giúp đội ngũ luôn có ý thức rèn luyện đạo đức, tác phong nhà giáo.

- Bồi dưỡng kỹ năng sơ cấp cứu, phòng, tránh tai nạn thương tích, phòng, chống bệnh thường gặp đối với trẻ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ CBGVNV.

- Kiểm soát tốt việc cung ứng thực phẩm an toàn trong bếp ăn bán trú, ký hợp đồng cung cấp thực phẩm chặt chẽ đảm bảo pháp lý, duy trì nề nếp quy trình giao nhận thực phẩm tay ba với sự giám sát của đại diện phụ huynh hoặc thành viên Ban kiểm soát nhà trường.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, sắp xếp nội vụ phòng lớp để kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục, đặc biệt là các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy trong nhà trường.

- Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ; xây dựng môi trường giáo dục “học bằng chơi” và tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; đưa nội dung đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ trong nhà trường vào tiêu chí thi đua, nghiêm túc xử lý đối với cá nhân vi phạm hành vi thô bạo, xúc phạm trẻ;

- Thiết lập hợp đồng cung cấp thực phẩm chặt chẽ đảm bảo pháp lý, duy trì nề nếp quy trình giao nhận thực phẩm tay ba với sự giám sát của Ban đại diện phụ huynh hoặc thành viên Ban kiểm soát.

- Thực hiện nề nếp việc ký nhận hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh về tình sức khỏe của trẻ khi đón, trả trẻ.

- Công khai số điện thoại, hòm thư để tiếp nhận ý kiến phản ánh của các bậc phụ huynh và nhân dân về tình trạng mất an toàn và bạo hành trẻ.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, khắc phục yếu tố nguy cơ gây mất an toàn: rà soát các điều kiện về cơ sở vật chất (quạt, ổ điện, vòi nước nóng, đồ chơi, giá tủ...), quá trình trẻ tham gia các hoạt động trong chế độ sinh hoạt tại trường; các quy trình vệ sinh an toàn thực phẩm; phòng chống cháy nổ. đặc biệt quan tâm thực hiện các biện pháp không để xảy ra mất an toàn đối với trẻ, giáo dục an toàn giao thông...

b. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

** Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ.*

- Quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ thông qua việc tăng cường hoạt động giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ, công khai thực đơn - tài chính bữa ăn hàng ngày. Lựa chọn ký kết hợp đồng với các đơn vị cung cấp thực phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, có chứng minh nguồn gốc xuất xứ, được các cơ quan có thẩm quyền xác nhận, có uy tín trên thị trường.

- Thực hiện nghiêm các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn. Chú trọng việc giám sát hàng ngày, thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định tại Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016. Phối hợp với ngành y tế địa

phương thực hiện công tác vệ sinh, phun thuốc, tẩy trùng trường, lớp học, lịch lược khăn, đồ dùng, đồ chơi hàng tuần; Phòng chống các dịch bệnh cho trẻ và bồi dưỡng cho nhân viên nấu ăn đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; Triển khai các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì, phối hợp với cha mẹ trẻ xây dựng chế độ ăn hợp lý. Đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất.

- Thực hiện quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng và giáo dục thể chất vào các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ hàng ngày. Tuyên truyền đến các bậc phụ huynh kiến thức nuôi dạy trẻ, về chế độ dinh dưỡng hợp lý, xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động cho trẻ suy dinh dưỡng và thừa cân béo phì, thông tin với phụ huynh về tình trạng sức khỏe của trẻ sau khi khám sức khỏe, cân đo tại trường; Khuyến khích phụ huynh tăng cường cho trẻ vận động.

- Tăng cường quản lý chất lượng nuôi dưỡng; thực hiện nghiêm túc quy định về khẩu phần ăn cho trẻ đảm bảo đủ về lượng, cân đối về dưỡng chất và đảm bảo VSATTP; lựa chọn các đơn vị cung cấp thực phẩm tươi, ngon, an toàn đảm bảo tính pháp lý; chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì cho trẻ; thực hiện công khai, minh bạch tài chính và thực đơn ăn của trẻ.

- Tích cực, sáng tạo chủ động áp dụng các giải pháp nâng cao chất lượng nuôi dưỡng; thiết kế thực đơn một cách phong phú, phù hợp với độ tuổi đảm bảo ngon miệng, trẻ ăn hết khẩu phần; xây dựng ngân hàng thực đơn phong phú kết hợp đa dạng thực phẩm. Thường xuyên tổ chức các bữa tiệc tự chọn; tổ chức hội thảo với cha mẹ trẻ em về dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe trẻ mầm non (đặc biệt trẻ suy dinh dưỡng, béo phì).

- Thông báo lịch khám sức khỏe đề nghị phụ huynh cho con đi học đầy đủ. Sau kiểm tra sức khỏe trẻ phải có thông báo tới 100% phụ huynh (qua bảng tuyên truyền).

- Tạo điều kiện cho nhân viên y tế tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ công tác y tế học đường. Xây dựng kế hoạch tập huấn, tổ chức tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho CB, NV người trực tiếp chế biến thức ăn cho trẻ.

- Phối hợp với trung tâm Y tế thành phố, trạm Y tế phường, triển khai tuyên truyền kịp thời các biện pháp phòng chống các dịch bệnh trong nhà trường đặc biệt là công tác phòng chống dịch bệnh covid 19, sốt xuất huyết, cúm A...

- Tổ chức phun thuốc muỗi 2-3 lần/ năm, khử khuẩn tổng vệ sinh, đánh rửa đồ dùng đồ chơi, lược khăn theo lịch.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ít nhất 1 lần/1 năm học.

- Đảm bảo tủ thuốc có đủ danh mục cơ sở thuốc và sơ cấp cứu ban đầu theo quy định.

- Quản lý hồ sơ sức khỏe trẻ nghiêm túc tại phòng y tế.

** Đổi mới các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.*

- BGH phối hợp với các tổ chuyên môn và giáo viên triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục năm học nhà trường theo chương trình GDMN 35 tuần đầy đủ, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Thời gian thực hiện từ 05/9/2024 đến 16/5/2025.

- Tổ chuyên môn, giáo viên chủ động lựa chọn một số nội dung, phương pháp phù hợp với quan điểm, mục tiêu của chương trình GDMN. Phù hợp với văn hoá địa phương, điều kiện của lớp, khả năng và nhu cầu phát triển của trẻ. Thực hiện đánh giá việc thực hiện Chương trình GDMN theo hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm điều chỉnh, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình phù hợp với điều kiện địa phương.

- Khuyến khích và phối hợp giữa BGH, TTCM và giáo viên để giáo viên ứng dụng có hiệu quả phương pháp giáo dục STEAM, phương pháp giáo dục Montessori, Dạy học theo dự án trong các hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục duy trì các lớp điểm ứng dụng phương pháp giáo dục Montessori trong tổ chức các hoạt động giáo dục để giáo viên cùng học hỏi.

- Thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021- 2025”. Tổng kết, đánh giá việc thực hiện chuyên đề giao đoạn 2021- 2025.

- Tạo động lực, nhằm phát huy tối đa sự sáng tạo, cải tiến, đổi mới trong tổ chức các hoạt động giáo dục theo hình thức “Học bằng chơi, chơi mà học”, “Học thông qua trải nghiệm” của giáo viên.

- Tổ chức lồng ghép nội dung giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội, kỹ năng bảo vệ mình và phòng tránh được những nơi nguy hiểm. giáo dục ATGT, khí hậu, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, kỹ năng phòng chống dịch bệnh vào hoạt động chủ đích, hoạt động ngoài trời nhằm khắc sâu thêm kiến thức cho trẻ.

- Hợp đồng với trung tâm ngoại ngữ để tổ chức cho trẻ LQVTA có sự tham gia của giáo viên người nước ngoài. Theo dõi, giám sát hoạt động dạy của giáo viên nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả cho trẻ. Thực hiện công tác thu chi tài chính đúng quy định hiện hành.

- Tiếp nhận và tổ chức giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật theo đúng quy định (nếu có), lớp có trẻ khuyết tật phải lập hồ sơ, xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân trẻ. Có kế hoạch kết hợp với y tế, phụ nữ, các ban ngành có liên quan để tuyên truyền cho cộng đồng và các bậc cha mẹ để phát hiện sớm trẻ khuyết tật và có kế hoạch can thiệp sớm cho trẻ.

- Xây dựng lịch hoạt động cụ thể và sử dụng hiệu quả các phòng chức năng, điều chỉnh thời gian hoạt động góc, hoạt động ngoài trời phù hợp độ tuổi. Tăng cường cho trẻ thực hành trải nghiệm dã ngoại.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động lễ hội, hội thi, ngoại khoá cho từng sự kiện.

- Thường xuyên kiểm tra, tư vấn chuyên môn cho các lớp mầm non độc

lập trên địa bàn phường để đảm bảo chất lượng CSGD trẻ theo quy định.

2.3. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, CSVC, đội ngũ

2.3.1. Chỉ tiêu

a. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp: (Kèm theo phụ lục 1,4).

- Tổng số 17 nhóm lớp; chia ra: 03 nhóm trẻ 24-36 tháng tuổi, 04 lớp mẫu giáo 3-4 tuổi; 05 lớp mẫu giáo 4-5 tuổi; 05 lớp mẫu giáo 5-6 tuổi Cuối năm: Duy trì $17/17 = 100\%$ nhóm, lớp.

- Tổng số trẻ trong độ tuổi theo TKTT: 730 cháu (Nhà trẻ: 225 cháu; 3-5T: 506 cháu)

- Tổng số trẻ ra lớp: $577/730$ đạt tỷ lệ 79,04%

- Nhà trẻ: 03 nhóm; số trẻ: $91/226$ đạt 40,27%

- Mẫu giáo: 14 lớp; Số trẻ $486/506$ đạt 96,05%, chia ra:

+ Mẫu giáo 3-4 tuổi $143/154$ đạt tỷ lệ 92.86%. (Số trẻ trên địa bàn là 58 trẻ, trẻ ở nơi khác đến học 85 trẻ);

+ Mẫu giáo 4-5 tuổi $162/171$ đạt tỷ lệ 94.7%. (Số trẻ trên địa bàn là 60 trẻ, trẻ ở nơi khác đến học 102 trẻ);

+ Mẫu giáo 5-6 tuổi $181/181$ đạt tỷ lệ 100%. (Số trẻ trên địa bàn là 82 trẻ, trẻ ở nơi khác đến học 99 trẻ);

* Phân đầu cuối năm:

- Duy trì cuối năm học $17/17$ nhóm/lớp đạt tỷ lệ 100%.

- Huy động $585/708$ trẻ = 82.6% tăng 3,6% so với đầu năm trẻ huy động ra trường lớp (Nhóm trẻ: $96/210$ trẻ = 45.7%; Mẫu giáo: $489/500$ trẻ = 97.8%; Mẫu giáo 5- 6 tuổi: $181/181$ trẻ = 100%).

- Phân đầu đạt tỷ lệ chuyên cần đối với trẻ nhà trẻ đạt từ 90 đạt từ 90% trở lên, trẻ em 5 tuổi đạt 95% trở lên.

b) Tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

- 100% các phòng và các lớp học được rà soát, sửa chữa các thiết bị, đồ dùng, điện, nhà vệ sinh...

- Trang bị đầy đủ đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị học tập và trang thiết bị bán trú cho trẻ tại các lớp.

- Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định.

- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên xây dựng và thực hiện các hoạt động đạt kết quả cao theo các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng nhà trường của kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non, lưu giữ đầy đủ hồ sơ, có đủ minh chứng, phục vụ công tác tự đánh giá trường MN.

- Duy trì và nâng cao mức đạt các tiêu chí trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2.

- Phân đầu thực hiện và hoàn thành tốt kế hoạch cải tiến chất lượng tại các tiêu chí đã đánh giá ở năm học 2023- 2024 để nâng cao chất lượng nhà trường.

c) *Phát triển đội ngũ CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới*

* Tình hình đội ngũ đầu năm học 2024-2025

- Toàn trường có 57 đ/c CBGVNV; Trong đó BGH: 3 đ/c; Giáo viên: 37 đ/c; Nhân viên kế toán 01 đ/c; NV Y tế 01 đ/c; nhân viên khác 15 đ/c (NV nuôi dưỡng 08 đ/c, Lao công 02 đ/c, Bảo vệ 02 đ/c, phụ lớp 03 đ/c).

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:

+ Ban giám hiệu: 03/03 Đại học SPMN.

+ Giáo viên: Đại học SPMN: 19/37 đ/c đạt 51%; Cao đẳng SPMN: 07/37 đ/c đạt 19% (02 GV đang theo học lớp đào tạo ĐH GDMN); Trung cấp SPMN: 11/37 đ/c đạt 30% (11/11 đ/c Đang theo học ĐH GDMN).

+ Nhân viên Kế toán 01 đ/c trình độ đại học; Y tế 01 đ/c trình độ Trung cấp;

+ Nhân viên khác: NV nuôi dưỡng 08/08 đ/c trình độ sơ cấp; Bảo vệ: 02 đồng chí, trình độ 12/12; Lao công: 02 đ/c, trình độ 12/12; Nhân viên khác: 03 đ/c, trình độ sơ cấp).

- Trung cấp lý luận chính trị; 01 đ/c Hiệu trưởng

* Phân đầu:

- Đảm bảo đủ định biên số CBGVNV theo quy định: Tối thiểu 2,2 giáo viên/lớp

- 100% các buổi tập huấn bồi dưỡng các chuyên đề, các buổi chia sẻ kinh nghiệm về công tác quản lý, công tác chuyên môn do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT thành phố, nhà trường tổ chức có đủ CBGVNV tham dự đúng thành phần theo chỉ đạo.

- 100% giáo viên có trình độ Trung cấp GDMN tham gia học nâng chuẩn. Phân đầu đến hết năm 2026 có 100% giáo viên của trường hoàn thành chương trình đào tạo đạt chuẩn CD trở lên.

- 100% CBGVNV ứng dụng CNTT vào công tác quản lý và công tác tổ chức các hoạt động giáo dục có hiệu quả.

- 100% cán bộ, giáo viên tích cực học bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chính trị đạt hiệu quả.

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: $25/37=67.6\%$; Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố đạt $6/37=16.2\%$

- Phân đầu chuẩn HT, PHT xếp loại tốt 03 đồng chí đạt tỷ lệ 100%. Xếp loại Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non: Xếp loại tốt: 13/37 đ/c đạt tỷ lệ 35,1%; Xếp loại khá: 24/37 đ/c, đạt tỷ lệ 64,9%.

- Xếp loại GV cuối năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 12/37 đạt 32.4%, Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 25/37 đạt 67, 6%

- Công tác phát triển Đảng: Phân đầu giới thiệu, kết nạp 03 Đảng viên mới, nâng tỷ lệ đảng viên là cán bộ, giáo viên lên 26/42, đạt 61,9%.

2.3.2. Giải pháp

a. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp

- Thực hiện tốt công tác điều tra trẻ trong độ tuổi.
- Thành lập ban tuyển sinh có đầy đủ các thành phần đại diện cho các tổ tham gia tuyển sinh.
- Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch tuyển sinh, phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban tuyển sinh và PCGD điều tra, rà soát chính xác số trẻ trong độ tuổi mầm non trên địa bàn phụ trách (đặc biệt trẻ 5 tuổi) để có kế hoạch huy động trẻ ra lớp.
- Rà soát, cải tạo cơ sở vật chất, đầu tư đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị đảm bảo đủ điều kiện để tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Bố trí đủ giáo viên/lớp theo Thông tư 06/2015/TTLT-BGD&ĐT-BNV về danh mục khung vị trí việc làm và định mức người làm trong các cơ sở GDMN và Điều lệ trường mầm non ban hành năm 2020.
- Tổ chức tuyển sinh theo đúng quy định, quy trình tuyển sinh trực tuyến và trực tiếp.
- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tại địa phương thực hiện công tác truyền thông về GDMN để phụ huynh và nhân dân hiểu tầm quan trọng của GDMN để thu hút trẻ ra lớp. Chú trọng tuyên truyền vận động phụ huynh cho trẻ nhà trẻ đến trường.
- Phối hợp với các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn thực hiện tốt công tác điều tra, thống kê trẻ tại địa phương học nơi khác.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, thực hiện đúng phong cách nhà giáo, giao tiếp nhẹ nhàng, có phẩm chất đạo đức nhà giáo, hoạt động chuyên nghiệp và khoa học theo đúng chuyên môn nghiệp vụ.
- Chỉ đạo giáo viên tổ chức tốt các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, yêu thương tôn trọng trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất, tinh thần cho trẻ, quan tâm đặc biệt là trẻ lứa tuổi nhà trẻ để phụ huynh yên tâm gửi con vào trường.

b. Tăng cường CSVC, nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

- Phổ biến Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 về ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Phổ biến, quán triệt tất cả các văn bản hướng dẫn thu chi của cấp trên đến toàn thể CBGVNV cũng như phụ huynh nắm được.
- Nhà trường giữ vững trường chuẩn Quốc gia Mức độ 1 và trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 2; cải tiến các tiêu chí theo kế hoạch, báo cáo tự đánh giá nộp về phòng GD&ĐT theo quy định.
- Xây dựng kế hoạch bổ sung, sửa chữa các đồ dùng trang thiết bị trong trường để đảm bảo vào năm học mới các lớp có cơ sở tốt nhất đáp ứng yêu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên sử dụng và phát huy tốt cơ sở vật chất trang thiết bị sẵn có, tăng cường đồ dùng tự làm. Kết hợp với phụ huynh học sinh tận dụng nguyên vật liệu, phế liệu thải làm thêm đồ chơi cho phong phú.

c. Phát triển đội ngũ CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới

- Tạo điều kiện cho CBGVNV tham gia đầy đủ các buổi học tập nghị quyết, các buổi bồi dưỡng chuyên môn và hội họp do Sở GD và Phòng GD thành phố tổ chức đúng thành phần theo chỉ đạo.

- Khuyến khích, tạo động lực để CBGVNV tự học, cập nhật tài liệu bồi dưỡng để nâng cao năng lực quản lý và trình độ chuyên môn, trình độ tin học.

- BGH xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, nhân viên.

- Thực hiện đánh giá công bằng, khách quan, đảm bảo khuyến khích phát huy được ưu điểm, khắc phục những hạn chế những khuyết điểm của đội ngũ giáo viên. Luôn quan tâm, động viên, khen thưởng kịp thời cho CB, GV, NV có thành tích cao và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Quan tâm bồi dưỡng, giúp đỡ, giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng. Cử quần chúng tích cực và Đảng viên mới tham gia các lớp học theo yêu cầu.

- Thực hiện bồi dưỡng đội ngũ nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới GD. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của BGDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương trẻ. Đối xử công bằng và tôn trọng trẻ em, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ trong Nhà trường.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động hỗ trợ chuyên môn hai chiều với trường Mầm non Quảng Nghĩa. Thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ theo nhiều hình thức giữa các tổ, nhóm, giáo viên giữa 02 trường. Vận động CB, GV, NV trong trường tham gia các hoạt động kết nối, chia sẻ kinh nghiệm dạy học, nâng cao chất lượng đội ngũ góp phần thu hẹp khoảng cách chất lượng GD giữa hai nhà trường.

- Trong năm học nhà trường dự kiến bồi dưỡng các nội dung: Đổi mới công tác hợp phụ huynh; Bồi dưỡng cho đội ngũ NV nuôi dưỡng chuyên đề về cách chế biến món ăn cho trẻ MN. tập huấn lại 100% nội bồi do Phòng GD&ĐT tổ chức như: *Ứng dụng các phần mềm tiên tiến vào dạy học; Nâng cao đạo đức nghề nghiệp cho CBQL, GV MN*"; chuyên đề *"Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong trường MN"*...

- Tổ chức hoạt động mẫu lĩnh vực: Phát triển thể chất; phát triển nhận thức; phát triển ngôn ngữ; phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ...

- Tổ chức thi đua thao giảng 20/10;

- Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường (tháng 11), lựa chọn giáo viên tham dự giáo viên dạy giỏi thành phố.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ phát triển GDMN trong giai đoạn 2021-2025, nhằm nâng cao chất lượng GD đại trà, xây dựng đội ngũ CBQL, GV giỏi, có khả năng lan tỏa chuyên môn nghiệp vụ tốt.

- Hướng dẫn khuyến khích CBQL, giáo viên trong trường tự học, tự cập nhật tài liệu bồi dưỡng thường xuyên dành cho GV tại cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT (địa chỉ <https://moet.gov.vn> Chuyên mục GDĐT - Nhà giáo và CBQL giáo dục).

2.4. củng cố, nâng cao chất lượng PCGDMNTENT và chuẩn bị phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi

2.4.1. Chỉ tiêu

- Duy trì đạt phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi của năm học trước.
- 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày và hoàn thành chương trình GDMN.
- 100% giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi đảm bảo trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn.
- 100% các lớp 5 tuổi có đầy đủ đồ dùng, trang thiết bị phục vụ cho công tác CSGD trẻ theo đúng quy định.
- Duy trì đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi. Chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, CSVC để tiến tới thực hiện PCGDMN cho trẻ em mẫu giáo.

2.4.2. Giải pháp

a. Thực hiện công tác kiểm tra, công nhận đạt chuẩn PCGDMNTENT đúng quy định.

- Tham mưu với địa UBND phường Ka Long xây dựng kế hoạch, kiện toàn ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ các tổ công tác, điều tra số trẻ trên địa bàn. Cập nhật đầy đủ số liệu vào phần mềm PCGD, số liệu chính xác đầy đủ thông tin. Huy động số trẻ 3, 4 tuổi, trẻ 5 tuổi ra lớp, đảm bảo 96 trở lên % trẻ 3,4 tuổi; 100 % trẻ 5 tuổi ra lớp theo đúng số liệu điều tra.

- Triển khai thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác PCGDTE 5 tuổi nghiêm túc, đúng thời gian quy định.

- Phân công nhiệm vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc công tác điều tra trẻ trong độ tuổi, đảm bảo số liệu chính xác, rà soát số trẻ đi học nơi khác để đăng ký tuyển sinh đúng với số trẻ trong độ tuổi mẫu giáo từ 3-5 tuổi có hộ khẩu tại địa bàn phường Ka Long.

- Chỉ đạo giám sát các bộ phận được giao hoàn thành hồ sơ và cập nhật phần mềm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi theo đúng tiến độ.

- Phối hợp với các trường trên địa bàn phường, tham mưu với Ủy ban nhân dân phường xây dựng và thực hiện phổ cập đúng theo lộ trình.

- Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ đáp ứng chuẩn PCGD.

- Rà soát và đầu tư mua sắm, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho các lớp 5 tuổi để đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục.

- Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định điều kiện bảo đảm và nội

dung, qui trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tuyên truyền, phối kết hợp với phụ huynh học sinh động viên trẻ đi học đều để nâng cao tỷ lệ chuyên cần.

- Chỉ đạo giáo viên tăng cường đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, tạo hứng thú cho trẻ ham muốn đi học, nhằm đạt các mục tiêu theo từng độ tuổi, đảm bảo 100% trẻ mẫu giáo 5- 6 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục và có tâm thế tốt chuẩn bị vào lớp Một.

- Rà soát các điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên để bổ sung các điều kiện, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu thực hiện phổ cập giáo dục cho trẻ mẫu giáo.

b. Chuẩn bị phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi

Tăng cường công tác tham mưu với địa phương, chuẩn bị các nguồn lực, ưu tiên bảo đảm hoàn thành mục tiêu về phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2030 theo Nghị quyết số 42-NQ/TW, Nghị quyết số 68/NQ-CP, Chương trình hành động số 37-CTr/TU và Kế hoạch 155/KH-UBND.

2.5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

2.5.1. Chỉ tiêu

- 100% hồ sơ sổ sách của nhà trường được lưu giữ đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả.

- Chuyển đổi lưu trữ hệ thống hồ sơ sổ sách, các văn bản trên Diver.

- 100% các đ/c CBQL, GV, NV chủ động bồi dưỡng kiến thức, nâng cao kỹ năng khai thác, sử dụng, ứng dụng linh hoạt hiệu quả các phần mềm quản lý: phần mềm CSDL ngành, phần mềm PCGD - XMC, các phần mềm trò chơi, và tổ chức các hoạt động CSGD.

- 100% GV ứng dụng CNTT trong lập kế hoạch chăm sóc giáo dục, quản lý tài sản tại lớp, cơ sở dữ liệu ngành.

- Thực hiện có hiệu quả trang Facebook, Zalo của của trường, 100% các lớp duy trì thực hiện chuyên mục “Album hình ảnh đẹp”, hàng ngày đảm bảo có bài viết trở lên trên trang Facebook.

- 100% các lớp có lập nhóm Zalo để giáo viên và phụ huynh phối hợp công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. 100% CBGVNV tham gia nhóm zalo trường.

- 100% phụ huynh biết Facebook của trường, 70% phụ huynh truy Facebook thường xuyên để nắm được các thông tin, các hoạt động của nhà trường.

- Chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất được xử lý nhanh, kịp thời, đảm bảo chất lượng hiệu quả công việc.

2.5.2 Giải pháp

- Thực hiện nghiêm việc lưu trữ văn bản và nắm vững các văn bản Quy phạm pháp luật của ngành; đảm bảo báo cáo thống kê, thông tin chính xác kịp thời theo đúng quy định.

- Khai thác triệt để, hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị, xây dựng thư viện điện tử; trang Fanpage, facebook, nhóm zalo để thực hiện công tác truyền thông cho phụ huynh về kiến thức, kỹ năng vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN tại gia đình.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử. Triển khai các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động (lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi) của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý.

- Tiếp tục bổ sung kho tài liệu, học liệu hướng dẫn các bậc cha mẹ thông qua video hỗ trợ việc chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình để thực hiện Chương trình khi có dịch bệnh xảy ra.

- Tạo điều kiện để CB, GVNV tham gia các lớp bồi dưỡng tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về CNTT.

- Giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân, từng tổ chịu trách nhiệm phụ trách trang thông tin điện tử, viết bài, duyệt và đăng tải bài viết, hình ảnh, video để đăng tải trên trang, Zalo, Facebook của trường.

- Các nhóm lớp xây dựng kế hoạch, duy trì đưa chuyên mục “Album hình ảnh đẹp” để gửi về cho phụ huynh theo từng tuần qua Zalo nhóm lớp.

- Cập nhật thông tin gmail, zalo thường xuyên để nắm bắt những công văn chỉ đạo kịp thời để thực hiện cho hiệu quả.

- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp cập nhật dư luận xã hội để kịp thời chấn chỉnh, có biện pháp xử lý triệt để, hiệu quả, không để sự cố xảy ra ngoài ý muốn.

2.6. Phát động phong trào thi đua, đẩy mạnh công tác truyền thông

2.6.1. Chỉ tiêu

a) Phát động phong trào thi đua

- 100% giáo viên tham gia Hội thi tiết dạy tốt chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam và các phong trào thi đua do nhà trường và ngành học tổ chức đạt hiệu quả.

- 100% cô nuôi tham gia thi cô nuôi giỏi cấp trường đạt hiệu quả.

- 100% CBGVNV tích cực tham gia đạt hiệu quả các phong trào thi đua do ngành học tổ chức.

- 100% GVNV thực hiện nghiêm túc Bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học của đơn vị, làm việc có khoa học, ứng xử có văn hóa trong giao tiếp, tận tụy với nhiệm vụ được giao, tích cực học tập, tâm huyết với nghề, phát hiện và đề nghị khen thưởng kịp thời gương người tốt việc tốt, tạo sức lan toả trong toàn ngành.

Phân đấu đạt các thành tích, danh hiệu thi đua, khen thưởng (*Kèm theo phụ lục 5,6*):

(1) Danh hiệu Tập thể:

- Chi bộ phân đấu đạt chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Nhà trường phấn đấu được UBND tỉnh tặng bằng khen, danh hiệu Cờ dẫn đầu khối thi đua – Tập thể đạt LĐTĐ, Lao động xuất sắc, đạt “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa năm 2025”

- Công đoàn: Công đoàn vững mạnh xuất sắc - LĐLĐ thành phố tặng Bằng khen

- Duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và đạt kiểm định cấp độ 2.

- Trường được công nhận “Trường học an toàn phòng tránh tai nạn thương tích” và cơ quan văn hoá từ năm 2025.

(2) Danh hiệu cá nhân: Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở 06 đ/c; Lao động tiên tiến: 41 đ/c; Giáo viên dạy giỏi cấp trường 25 đ/c; Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố: 06 đ/c; Cô nuôi giỏi: 08 đ/c; UBND thành phố tặng giấy khen: 01 đ/c.

b) Đẩy mạnh công tác truyền thông

- 100% CBNGVN tích cực tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GDĐT và của thành phố về đổi mới và phát triển GDMN.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trên các mạng xã hội như zalo, facebook, trang cổng thông tin điện tử để làm tốt công tác tuyên truyền: các hoạt động trong nhà trường đều được tuyên truyền trên trang thông tin fangate, zalo của nhà trường.

- Đảm bảo sử dụng hiệu quả trang thông tin điện tử, fanpage, zalo, bảng tin, chuyên mục “Album hình ảnh đẹp” của nhà trường.

- Phấn đấu có ít nhất 20 bài/tháng đăng trên trang fanpage, zalo của nhà trường, trang Zalo của các nhóm lớp.

- 100 % các lớp có bản tin, có trang Zalo tuyên truyền hiệu quả các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

- 100 % phụ huynh được tiếp cận, khai thác sử dụng trang Zalo, Facebook ... và các nội dung tuyên truyền của lớp và nhà trường.

- 100% nhóm lớp tổ chức họp phụ huynh 2-3 lần/năm, trong mỗi cuộc họp có thông qua các nội dung truyền thông về GDMN đến phụ huynh.

2.6.2. Giải pháp

a) Phát động phong trào thi đua

- Thực hiện nghiêm túc công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật theo quy định tại các văn bản hiện hành và hướng dẫn của phòng GD&ĐT.

- Cập nhật thường xuyên các quy định về công tác thi đua, khen thưởng, các cuộc vận động để triển khai có hiệu quả phong trào thi đua, các cuộc vận động gắn với việc tiếp tục thực hiện chủ đề năm của tỉnh, của Ngành và chủ đề năm học của cấp học. Trong công tác thi đua.

- Thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật để tổ chức các phong trào thi đua và xét duyệt các danh hiệu thi đua, đề xuất khen thưởng những tập thể và cá nhân có thành tích trong năm học và qua các đợt phát động phong trào thi đua.

- Triển khai cho đội ngũ CBQL, GV, NV đăng ký thi đua đầu năm học; đối với đội ngũ nhân viên nhà trường xây dựng quy chế thi đua, khen thưởng riêng nhằm động viên sự nhiệt tình và trách nhiệm của đội ngũ trong công tác.

- Kịp thời động viên khen thưởng đội ngũ sau mỗi đợt phát động phong trào thi đua, hội thi nhằm khuyến khích, khích lệ đội ngũ, tạo không khí thi đua sôi nổi trong nhà trường.

- Xây dựng quy chế thi đua khen thưởng và kỷ luật của nhà trường trong năm học; công khai các danh hiệu đăng ký thi đua của tập thể, cá nhân và mục tiêu phấn đấu đến cuối năm. Khen thưởng các danh hiệu thi đua kịp thời vào cuối năm học.

b) Đẩy mạnh công tác truyền thông

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ về giáo dục mầm non.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác truyền thông cụ thể theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học với nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với điều kiện của nhà trường.

- Tích cực đăng bài trên cổng thông tin điện tử về chuyên đề GDMN, kịp thời thông tin, truyền thông về việc thực hiện chính sách pháp luật, hoạt động nâng cao chất lượng qua các trang Fanpage, bảng tin... của nhà trường.

- Chủ động xử lý các vấn đề về truyền thông theo đúng thẩm quyền, nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin.

- Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông cho nhà trường.

- Chú trọng nâng cao chất lượng các chuyên mục: Album hình ảnh đẹp, giới thiệu về cơ sở vật chất, trang thiết bị, biểu dương việc làm tốt, tấm gương nhà giáo tiêu biểu, chất lượng nuôi dưỡng giáo dục trẻ, các hoạt động sự kiện, lễ hội, công tác phối hợp với cha mẹ trẻ, truyền thông giáo dục nếp sống văn minh, thanh lịch cho trẻ...

- Tăng cường phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học cho các bậc cha mẹ và cộng đồng, tuyên truyền thu hút trẻ khuyết tật đến trường học hoà nhập... bằng nhiều hình thức phù hợp như: Hộp phụ huynh học sinh đầu năm, giờ đón và trả trẻ, bảng tuyên truyền ở các lớp, bài đăng và gửi zalo cho phụ huynh để nhận được sự ủng hộ và đồng thuận từ phụ huynh học sinh và nhân dân.

- Kết hợp với Ban đại diện CMHS và Đoàn Thanh niên, công đoàn tổ chức tốt các ngày hội ngày lễ cho trẻ như: Lễ khai giảng, Tết Trung thu, Tết nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6 và lễ ra trường cho trẻ mẫu giáo lớn. Tổ chức cho trẻ mẫu giáo được tham gia các hoạt động dã ngoại, tìm hiểu về một số di tích lịch sử. Tuyên truyền tới phụ huynh phối kết hợp thực hiện.

2.7. Công tác thanh tra, kiểm tra

2.7.1. Chỉ tiêu

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng.

- 100% các hoạt động trong nhà trường được kiểm tra từ 1 đến 2 lần trong năm học.
- Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên, tổ chuyên môn.
- + Học kỳ 1: Kiểm tra 20% giáo viên và nhân viên nấu ăn; hoạt động chuyên môn khối 5 và tổ nuôi dưỡng.
- + Học kỳ 2: Kiểm tra 30% giáo viên và nhân viên nấu ăn; hoạt động chuyên môn khối 4, khối 2-3; kiểm tra chuyên đề
- Kiểm tra chuyên đề: thực hiện QCDC trong nhà trường; Kiểm tra thực hiện công tác tuyển sinh, bố trí xếp lớp, phân công nhiệm vụ cho CBGVNV.
- Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo AT phòng chống TNTT; các hoạt động trong trường: PPCC, ANAT, ATTP, y tế, và các hoạt động kháctheo kế hoạch.
- Không có đơn thư khiếu kiện vượt cấp, kiểm tra khắc phục (nếu có).

2.7.2. Giải pháp

- Kiện toàn ban kiểm tra nội bộ, xây dựng kế hoạch, thực hiện việc kiểm tra theo đúng kế hoạch đảm bảo công tác kiểm tra nội bộ; thống nhất xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua, lấy ý kiến, công khai biểu điểm đánh giá các hoạt động.
- Tích cực thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, đảm bảo mọi hoạt động của nhà trường được triển khai đúng chỉ đạo và hiệu quả.
- Kiểm tra công tác khắc phục sau kiểm tra của trường và các cấp quản lý.
- Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá trong nhà trường theo hướng hiệu quả, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên.
- Chú trọng kiểm tra đột xuất. Tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc thực hiện tổ chức hoạt động bán trú tại nhà trường, các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trong nhà trường.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng thực hiện chương trình; khả năng chủ động sáng tạo của giáo viên, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”; sau kiểm tra đánh giá rút kinh nghiệm, có kế hoạch kiểm tra lại để đánh giá việc khắc phục tồn tại của từng bộ phận, mảng công việc.
- Tăng cường hoạt động kiểm tra giám sát của phụ huynh.

3. Chương trình công tác tháng (Kèm theo phụ lục 7)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Hiệu trưởng

Chủ động nghiên cứu các văn bản quy định hiện hành để xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ do các cấp chỉ đạo, hướng dẫn. Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học tới các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, CBQL, GV, NV và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, cá nhân trong nhà trường căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thuộc lĩnh vực mình phụ trách để xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ sao cho sát thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn tại của nhà trường.

Kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức, đoàn thể, cá nhân trong nhà trường để nhận xét, đánh giá về hiệu quả thực hiện nhiệm vụ và đề xuất phương hướng thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo. Chỉ đạo đội ngũ làm tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và đặc biệt quan tâm đến công tác đảm bảo an ninh trật tự trường học và an toàn tuyệt đối cho trẻ trong thời gian trẻ ở trường.

Thực hiện tốt công tác tham mưu với Hội đồng quản trị về các hoạt động trong nhà trường.

2. Phó Hiệu trưởng

Phó Hiệu trưởng là người giúp việc cho Hiệu trưởng, căn cứ vào kế hoạch năm học nhằm xây dựng kế hoạch chuyên môn, bán trú và các kế hoạch theo các đầu công việc được phân công phụ trách phù hợp nội dung quản lý của từng bộ phận. Đồng thời tổ chức triển khai đánh giá kết quả nhiệm vụ thực hiện, đề xuất kiến nghị những biện pháp cụ thể thực hiện.

3. Tổ chuyên môn, tổ văn phòng

Căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo đúng quy định. Thực hiện bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá hiệu quả công việc của các thành viên trong tổ; đánh giá trách nhiệm và hiệu quả việc bảo quản sử dụng tài sản tại nơi làm việc. Chỉ đạo các thành viên trong tổ tích cực nâng cao tinh thần, ý thức trách nhiệm, thi đua trong thực hiện nhiệm vụ. Tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên trong tổ. Đề xuất việc khen thưởng, kỷ luật giáo viên, nhân viên. Giúp Hiệu trưởng chỉ đạo các hoạt động giáo dục khác. Tổ chức sinh hoạt tổ theo quy định.

3. Các đoàn thể

a) Công đoàn, Đoàn thanh niên.

Tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam trong nhà trường lãnh đạo nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định của Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ đảng cộng sản Việt Nam.

Tổ chức công đoàn nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho đội ngũ; triển khai thực hiện sôi nổi các phong trào thi đua; tổ chức các ngày hội, ngày lễ trong năm học đảm bảo sôi nổi, ý nghĩa.

Phát huy sức mạnh của Đoàn thanh niên trong nhà trường; tạo sân chơi hoạt động lành mạnh; chủ động, tích cực hoạt động xây dựng trường học thân thiện, xanh – sạch – đẹp.

b) Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Phối hợp với Nhà trường tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường;

- Phối hợp với Nhà trường hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục mầm non đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh; tuyên truyền vận động phụ huynh đưa con đi học chuyên cần, vận động trẻ ra lớp.

4. Giáo viên, nhân viên

Thực hiện nghiêm túc các quy định của ngành về chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định tại chương trình GDMN. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục, đánh giá trẻ hàng ngày, cuối độ tuổi và theo giai đoạn. Quản lý và sử dụng hiệu quả thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có; sưu tầm, bổ sung nguyên vật liệu mở vào các góc chơi cho trẻ. Tuyên truyền phối hợp và vận động phụ huynh đưa trẻ ra lớp, tích cực tham gia các hoạt động của trường lớp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Tham gia công tác phổ cập giáo dục MNCTENT ở địa phương. Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục. Tham gia hoạt động sôi nổi các phong trào thi đua, hội thi, ngày hội, ngày lễ do nhà trường tổ chức và phát động

Trên đây là Kế hoạch thực hiện vụ năm học 2024-2025 của trường mầm non Ka Long yêu cầu các tổ chức, đoàn thể, cán bộ, giáo viên, nhân viên cụ thể hoá trong chương trình, kế hoạch công tác của tổ chức, các nhân thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- HĐQT nhà trường (b/c);
- CBQL, Tổ CM, các tổ chức đoàn thể (th/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Hoa

